

Lớp Phật Pháp Buddhaddhamma
Môn học: PĀLI PHÁP CÚ

Bài học thứ năm 26.1.2023

VIII
PHẨM NGÀN
(sahassavagga)

VIII. Phẩm Ngàn _ Kệ số 7 (dhp 106)

Duyên sự:

Bài kệ này đức Phật thuyết cho người bà la môn cậu của trưởng lão Sāriputta, ở Veļuvana gần thành Rājagaha.

Một ngày nọ trưởng lão Sāriputta đến thăm người cậu trong thành Rājagaha.

Trưởng lão hỏi người cậu có làm điều thiện gì không?

Người bà la môn trả lời là có, hằng tháng ông xuất ra ngàn đồng vàng để bố thí cúng dường đến các du sĩ Nigantha.

Trưởng lão mới hỏi người cậu rằng cậu ước nguyện gì? Người cậu đáp là ước nguyện Phạm thiên giới.

Trưởng lão hỏi phải chăng sự cúng dường đến các Nigantha là con đường đến phạm thiên giới?

Người bà la môn nói, phải! các vị tôn sư của tôi đã thuyết vậy.

Trưởng lão Sāriputta nói với người cậu bà la môn: “Cậu không biết con đường phạm thiên giới, các vị tôn sư của cậu cũng không biết đâu, chỉ có một vị đạo sư là biết. Hãy đi, ta sẽ thỉnh Ngài thuyết con đường phạm thiên giới cho cậu.

Nói rồi trưởng lão Sāriputta dẫn người cậu đi đến đức Phật, trưởng lão đã kể lại sự việc và thỉnh cầu đức Phật thuyết pháp cho người cậu bà la môn nghe.

Đức Phật hỏi người bà la môn như tôn giả đã trình bày. Người bà la môn trả lời đức Phật về nguyện vọng sanh phạm thiên giới nên hằng tháng đã làm phước cúng dường đến các Nigāṇṭha.

Nghe xong, đức Phật nói với người bà la môn: Có việc kết quả lớn hơn so với sự bố thí như vậy dù ông làm cả trăm năm, đó là trong phút chốc người với tâm trong sạch chiêm ngưỡng hoặc bố thí một muống cơm đến vị thánh tinh văn của ta.

Sau khi thuyết pháp, đức Phật kết luận bằng bài kệ này: “*Māse māse sahasena ... yañce vassasataṃ hutān ’ti*”.

Dứt pháp thoại, người bà la môn ấy chứng đắc quả dự lưu.

*

Chánh văn: **Māse māse sahasena
yo yajetha satāṃ samāṃ
ekañca bhāvitattānaṃ
muhuttamapi pūjaye
sā yeva pūjanā seyyo
yañce vassasataṃ hutāṃ.**

(dhp 106)

*

Thích văn:

māse [định sở cách số ít của danh từ nam tính **māsa**] tháng. “**Māse māse**” tháng tháng, hằng tháng.

sahasena [sở dụng cách số ít trung tính của số mục tính từ **sahassa**] với một ngàn đồng.

yo [chủ cách số ít nam tính của quan hệ đại từ **ya**] người mà, người nào, ai.

yajetha [động từ khả năng cách *attanopada* ngôi III số ít ($\sqrt{yaj} + a$)] có thể cúng tế, có thể hiến tế.

satam [đôi cách số ít trung tính của số mục tính từ **sata**] một trăm.

samam [trạng từ] bằng với.

ekañca [hợp âm **ekaṃ ca**]

ekaṃ [đôi cách số ít nam tính của số mục tính từ **eka**] đến một.

bhāvitattānam [đôi cách số ít của hợp thể danh từ nam tính **bhāvitatta** (*bhāvita + atta*)] vị tự thân tu tập, vị tự tu.

muhuttamapi [hợp âm **muhuttaṃ api**]

muhuttaṃ [trạng từ] phút chốc, chốc lát.

pūjaye [động từ khả năng cách *attanopada* ngôi III số ít ($\sqrt{pūj} + aya$)] có thể kính lễ, có thể cúng dường.

sā [chủ cách số ít nữ tính của chỉ thị đại từ **ta**] ấy, việc ấy.

yeva [trạng từ] chỉ có, chỉ vậy

pūjanā [chủ cách số ít của danh từ nữ tính **pūjanā**] sự cúng dường, sự kính lễ.

seyyo [trạng từ] tốt hơn.

yañce [hợp âm **yaṃ ce**]

yaṃ [chủ cách số ít trung tính của quan hệ đại từ **ya**] việc mà, điều mà.

vassasatam [đôi cách số ít trung tính của hợp thể **vassasata**. Dùng như trạng từ] cả trăm năm.

hutam [chủ cách số ít của danh từ trung tính **huta**] lễ hy sinh, sự cúng tế, sự tế lễ.

Việt văn: Tháng tháng bỏ ngàn vàng
tế lễ cả trăm năm
nếu chỉ trong phút chốc
kính lễ bậc tự tu
kính lễ ấy tốt hơn
cả trăm năm tế tự.

(pc 106)

*

Chuyển văn:

*Yo māse māse sahasena satam samam yajetha ekam ca bhāvitattānam
muhuttam api pūjaye sā pūjanā yeva seyyo vassasatam yam ce hutam.*

Người mà tháng tháng với ngàn đồng vàng cúng tế suốt cả trăm năm, nếu cúng dường dù chỉ phút chốc đến một bậc tự tu thì sự cúng dường ấy vẫn là tốt hơn việc tế lễ cả trăm năm.

*

Lý giải:

Bậc tự tu (*bhāvitattānam*) là bậc thánh đã tự mình tu tiên đến thánh đạo thánh quả, thấp nhất là bậc tu đà hườn và cao nhất là bậc A la hán. Đó là những bậc thanh tịnh, đã giải thoát khỏi vòng luân hồi hoặc chắc chắn sẽ giải thoát khỏi sanh tử.

Cúng dường đến bậc thánh như vậy dù chỉ làm thời gian ngắn cũng tốt hơn là cúng tế, giết vật hy sinh tế thần hoặc tháng tháng bỏ ra cả ngàn đồng vàng để cúng đến những kẻ ác tà kiến. Bởi việc cúng tế không có quả báo gì.

Không phải đức Phật nói chỉ cúng dường cho Ngài và chư thánh văn đệ tử của Ngài mới có phước mà ngăn sự cúng tế hay cúng dường ngoại đạo. Đức Phật nói lên sự thật, các bậc thánh đã đoạn tuyệt phiền não, các bậc thánh ấy như thửa ruộng màu mỡ, đất được dọn sạch cỏ dại, người gieo hạt giống thiện pháp nơi phước điền ấy sẽ gặt hái quả dị thực vô lượng.

Tỳ khuru Tuệ Siêu biên soạn